

Số: 53/KH - THHL

Him Lam, ngày 10 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Sử dụng nguồn vận động tài trợ năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh Điện Biên quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ công văn số 2204/SGDĐT-KHTC ngày 15/8/2024 của Sở GD&ĐT Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 2467/UBND-PG&ĐT ngày 26/8/2024 của UBND TP Điện Biên Phủ về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1267/PGĐT ngày 30/8/2024 của PGD&ĐT TP Điện Biên Phủ về việc thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1524/PGDĐT-GDTH ngày 08/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ của một số cơ sở giáo dục năm học 2024 – 2025;

Căn cứ vào kết quả tiếp nhận tài trợ tính đến ngày 09/12/2024;

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025, trường Tiểu học Him Lam xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn vận động tài trợ năm học 2024 – 2025 như sau :

I. Mục đích, yêu cầu:

- Đảm bảo sử dụng đúng mục đích các nguồn kinh phí vận động đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong việc tài trợ các hoạt động giáo dục và tài trợ cải tạo, sửa chữa các hạng mục phục vụ hoạt động giáo dục.

- Việc quản lý và sử dụng các khoản tài trợ phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng

góp của nhân dân và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Việc quản lý, sử dụng các khoản tài trợ phải theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và không để thất thoát, lãng phí.

II. Đối tượng vận động

Cán bộ, giáo viên, phụ huynh trường Tiểu học Him Lam, các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn phường Him Lam.

III. Đối tượng hưởng lợi

Học sinh trường Tiểu học Him Lam.

IV. Kết quả vận động tài trợ:

Tính đến ngày 09/12/2024, nhà trường đã tiếp nhận vận động tài trợ như sau:

- Tài trợ các hoạt động giáo dục: có 997 cá nhân tài trợ bằng tiền mặt với tổng số tiền **227.470.000 đồng** (Hai trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn), tăng so với số tiền xin vận động tài trợ: 17.115.000 đồng.

- Vận động tài trợ cải tạo, sửa chữa các hạng mục phục vụ hoạt động giáo dục: Có 997 cá nhân tài trợ bằng tiền mặt với tổng số tiền: **119.535.000 đồng** (Một trăm mười chín triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng), tăng so với số tiền xin vận động tài trợ: 9.956.000 đồng.

V. Nội dung sử dụng nguồn tài trợ.

Căn cứ vào số tiền vận động tài trợ được và căn cứ vào thực tế, nhà trường sử dụng nguồn kinh phí vận động tài trợ được vào việc:

1. Vận động tài trợ các hoạt động giáo dục:

- Tổ chức các cuộc thi (Toán, Tiếng Anh qua mạng, Trạng Nguyên TV, thi viết chữ đẹp, viết sáng tạo, thi Olympic, thi vẽ tranh, thi tiếng hát tuổi hồng, thi văn nghệ, báo ảnh, báo tường chào mừng các ngày lễ lớn; tổ chức luyện tập tham gia thi bơi cấp TP)

- Tổ chức các hoạt động Đội, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, các câu lạc bộ;

- Tổ chức kiểm tra, khảo sát chất lượng.

- Khen thưởng cho HS đạt thành tích cao trong các cuộc thi và khen thưởng cuối năm cho HS và các lớp.

STT	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá/ Giá trị	Thành tiền
1	Khen thưởng cuối năm (Hiện vật)				85,178,000
1.1	HS xuất sắc	HS	347	84,000	29,148,000

1.2	HS tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện	HS	405	72,000	29,160,000
1.3	Học sinh tích cực tham gia các hoạt động phong trào của Đội TNTP Hồ Chí Minh	HS	150	50,000	7,500,000
1.4	In giấy khen	Cái	902	10,000	9,020,000
1.4	Khen thưởng lớp có thành tích cao trong các hoạt động (Tiền mặt)	Lớp	23	250,000	5,750,000
1.5	Khen thưởng lớp đạt giải Vở sạch chữ đẹp (Tiền mặt)	Lớp	23	200,000	4,600,000
2	Khen thưởng các cuộc thi, phong trào				77,895,000
2.1	Khen thưởng cho học sinh đạt giải viết chữ đẹp, viết sáng tạo (hiện vật)	HS	340		11,550,000
	Giải nhất	HS	35	50,000	1,750,000
	Giải nhì	HS	50	40,000	2,000,000
	Giải ba	HS	100	30,000	3,000,000
	Giải Khuyến khích	HS	155	20,000	3,100,000
	Chi in giấy chứng nhận	HS	340	5,000	1,700,000
2.2	Khen thưởng cho HS thi Toán qua mạng cấp trường (hiện vật)	HS	368		12,600,000
	Giải nhất	HS	30	50,000	1,500,000
	Giải nhì	HS	80	40,000	3,200,000
	Giải ba	HS	90	30,000	2,700,000
	Giải Khuyến khích	HS	168	20,000	3,360,000
	Chi in giấy chứng nhận	HS	368	5,000	1,840,000
2.3	Khen thưởng cho HS thi Tiếng Anh qua mạng cấp trường (hiện vật)	HS	147		4,815,000
	Giải nhất	HS	8	50,000	400,000

	Giải nhì	HS	20	40,000	800,000
	Giải ba	HS	50	30,000	1,500,000
	Giải Khuyến khích	HS	69	20,000	1,380,000
	Chi in giấy chứng nhận	HS	147	5,000	735,000
2.4	Khen thưởng cho HS thi Trạng nguyên TV cấp trường (hiện vật)	HS	437		15,695,000
	Giải nhất	HS	50	50,000	2,500,000
	Giải nhì	HS	90	40,000	3,600,000
	Giải ba	HS	147	30,000	4,410,000
	Giải Khuyến khích	HS	150	20,000	3,000,000
	Chi in giấy chứng nhận	HS	437	5,000	2,185,000
2.5	Khen thưởng học sinh thi Olympic lớp 3-4-5 cấp trường	HS	138		11,000,000
	* Cá nhân (Hiện vật)				7,640,000
	Giải nhất	HS	15	70,000	1,050,000
	Giải nhì	HS	28	60,000	1,680,000
	Giải ba	HS	42	50,000	2,100,000
	Giải Khuyến khích	HS	53	40,000	2,120,000
	In giấy chứng nhận	HS	138	5,000	690,000
	* Đồng đội (Tiền mặt)				3,360,000
	Giải nhất	Đội	4	300,000	1,200,000
	Giải nhì	Đội	4	240,000	960,000
	Giải ba	Đội	4	180,000	720,000
	Giải Khuyến khích	Đội	4	120,000	480,000
2.6	Khen thưởng học sinh thi vẽ tranh chủ đề "trường học hạnh phúc" (Hiện vật)	HS	349		11,525,000

	Giải nhất	HS	30	50,000	1,500,000
	Giải nhì	HS	50	40,000	2,000,000
	Giải ba	HS	90	30,000	2,700,000
	Giải Khuyến khích	HS	179	20,000	3,580,000
	In giấy chứng nhận	HS	349	5,000	1,745,000
2.7	Trao thưởng báo ảnh, báo tường chào mừng 20/11 (Tiền mặt)	Lớp	28		6,510,000
	Giải nhất	Lớp	5	300,000	1,500,000
	Giải nhì	Lớp	5	250,000	1,250,000
	Giải ba	Lớp	8	220,000	1,760,000
	Giải Khuyến khích	Lớp	10	200,000	2,000,000
2.8	Chi giao lưu Tiếng Anh cấp trường, liên trường (hiện vật)				4,200,000
	Bồi dưỡng HS luyện tập (10.000đ/HS/1 buổi tập) x20 HS	Buổi	15	200,000	3,000,000
	Thuê trang phục biểu diễn phần tài năng	Bộ	10	60,000	600,000
	Làm băng rôn, khẩu hiệu, nón cổ vũ	Cái	20	30,000	600,000
3	Phô tô bài kiểm tra				9,940,000
3.1	Giấy A4 phô tô bài kiểm tra	Gam	56	90,000	5,040,000
3.2	Giấy thi viết chữ đẹp/viết sáng tạo (giấy ô ly)	Tờ	500	1,000	500,000
3.3	Mực photo bài kiểm tra	Lọ	4	1,100,000	4,400,000
4	Tổ chức hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa				39,470,000
4.1	Tổ chức hoạt động trải nghiệm "Lễ hội mùa xuân": Gian hàng tết, gói bánh, thi kéo co				6,510,000
	Thưởng cho các lớp thi kéo co (Tiền				6,510,000

	mặt)				
	Giải nhất	Lớp	5	300,000	1,500,000
	Giải nhì	Lớp	5	250,000	1,250,000
	Giải ba	Lớp	8	220,000	1,760,000
	Giải Khuyến khích	Lớp	10	200,000	2,000,000
4.2	Thưởng cho HS trong các hoạt động ngoại khóa: An toàn giao thông; Trung thu; 20/10; 22/12; 8/3; 19/5; (Hiện vật)	Lần	6	500,000	3,000,000
4.3	Phông, ma kết trong các HĐTN, ngoại khóa (Tuyên truyền ATGT, Trung thu, Tuần lễ học tập suốt đời, 20/10, 22/12, 8/3, Lễ hội mùa xuân, Ngày sách VN, 19/5)	Cái	9	700,000	6,300,000
4.4	Chi thưởng hội thi Tiếng hát tuổi hồng cấp trường (Chủ đề ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương đất nước)				2,200,000
	Giải nhất	Khối lớp	1	700,000	700,000
	Giải nhì	Khối lớp	1	500,000	500,000
	Giải ba	Khối lớp	1	400,000	400,000
	Giải Khuyến khích	Khối lớp	2	300,000	600,000
4.5	Chi bồi dưỡng học sinh luyện tập văn nghệ các ngày: lễ khai giảng, 20/11, tổng kết				6,000,000
	Bồi dưỡng HS luyện tập (10.000d/HS/1 buổi tập) x40 HS	Buổi	15	400,000	6,000,000
4.6	Mua pin mic, đạo cụ, trang phục cho học sinh tập luyện văn nghệ, các hoạt động ngoại khoá				15,460,000
	Mua pin mic	Hộp	5	320,000	1,600,000

	Làm biển búp măng non cầm tay cho học sinh mùa	Cái	6	100,000	600,000
	Mua váy trắng mùa cho học sinh đội văn nghệ nhà trường	Bộ	12	230,000	2,760,000
	Mua hoa sen mùa cầm tay cho học sinh đội văn nghệ nhà trường	Đôi	10	120,000	1,200,000
	Thuê quần áo biểu diễn văn nghệ khai giảng, 20/11, tổng kết năm học, hoạt động trải nghiệm	Lần	6	1,550,000	9,300,000
5	Luyện tập thi bơi cấp TP				8,400,000
5.1	Mua vé cho học sinh tập bơi (12HS x 20 buổi = 240 vé)	Vé	240	25,000	6,000,000
5.2	Mua bánh kẹo, sữa, nước uống cho HS luyện tập (10.000d/hs/ngày tập)	HS	12	200,000	2,400,000
6	Luyện tập cho giải thi bóng đá cấp TP				6,000,000
6.1	Bồi dưỡng HS luyện tập (10.000d/HS/1 buổi tập) x10 HS	Buổi	10	100,000	1,000,000
6.2	Thuê sân cho HS tập luyện bóng đá	Buổi	5	500,000	2,500,000
6.3	Mua quần áo cho đội bóng học sinh	Bộ	10	170,000	1,700,000
6.4	Mua quả bóng đá cho học sinh	Quả	2	400,000	800,000
7	Dự phòng				587,000
	Tổng cộng				227,470,000

2. Vận động tài trợ cải tạo, sửa chữa các hạng mục phục vụ hoạt động giáo dục:

- Cải tạo bồn hoa cây cảnh (Trồng mới các bồn hoa, mua bổ sung cây hoa, chậu hoa, phân bón, thuốc trừ rệp, thuốc kích hoa);
- Làm bảng biểu trang trí trường học hạnh phúc, bảng biểu tuyên truyền phòng chống TNTT, công trường ATGT.
- Sửa chữa nhỏ về CSVC (Sửa hệ thống vòi, chậu rửa tay, bệ nhà vệ sinh, mua bổ sung quạt, sửa quạt, thay bóng điện cho các lớp, làm màn chống nắng, mua sơn sơn tường, làm mái tôn nối giữa các dãy nhà lớp học...

TT	Nội dung chi	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Trồng, chăm sóc bồn hoa, cây cảnh				24,850,000
1.1	Mua chậu cây hoa giấy	Chậu	2	730,000	1,460,000
1.2	- Mua cây hoa giấy	Cây	2	550,000	1,100,000
1.3	Trồng mới lại bồn hoa trên sân trường:				12,100,000
	- Mua cây hoa dừa	Bầu	130	20,000	2,600,000
	- Mua cây hoa cẩm chướng	Bầu	50	30,000	1,500,000
	- Mua cây hoa thu hải đường	Bầu	200	40,000	8,000,000
1.4	Mua phân vi sinh (phân nhât: 4kg/ tháng x 12 tháng)	Kg	48	30,000	1,440,000
1.5	Mua phân chuồng	Bao	100	50,000	5,000,000
1.6	Mua thuốc trừ sâu, nấm, rệp	Tháng	12	200,000	2,400,000
1.7	Mua thuốc kích hoa	Lọ	45	30,000	1,350,000
2	Sửa chữa nhỏ về CSVC				94,685,000
2.1	Mua bóng điện thay cho các lớp	Bóng	80	130,000	10,400,000
2.2	Mua bổ sung quạt cho các lớp	Cái	10	480,000	4,800,000
2.3	Sửa chữa hệ thống vòi nước, hệ thống chậu rửa tay, bệ vệ sinh của dãy nhà 4 tầng và hệ thống vòi khu chậu rửa tay trên sân trường khu nhà cũ	Lần	1		7,893,000
2.4	Làm màn cửa sô che nắng cho lớp học (1,5 x 1,5) m x 3 ô x 9 ô/3 lớp)	m ²	21.2	450,000	9,540,000
	Làm màn che nắng ngoài hiên lớp học (8m ² /1 tấm x 3 tấm/2	m ²	24	450,000	10,800,000

	lớp)				
2.5	Thay dây buộc màn hình các lớp	Bộ	19	120,000	2,280,000
2.6	Thay kính vỡ cửa lớp học	m2	4.8	780,000	3,744,000
2.7	Làm bán mái tôn nối mái che mưa từ nhà 2 tầng sang dãy nhà 4 tầng	m2	13.5	500,000	6,750,000
2.8	Sửa, thay hoa trang trí hình trái tim trường học hạnh phúc	Cái	2	1,800,000	3,600,000
2.9	Mua hoa trang trí các vòng tròn lớp xe trang trí	Cành	16	65,000	1,040,000
2.10	Hàn ô thoáng cửa sổ lớp học tầng 1 nhà 4 tầng	Ô cửa	12	300,000	3,600,000
2.11	Mua cờ chuỗi trang trí	Cái	80	25,000	2,000,000
2.12	Thuê cắt tía cành cây 02 xà cừ, 01 cây ban, 01 cây phượng trên sân trường	Lần	1		3,000,000
2.13	Mua sơn sơn lại hệ thống chậu hoa và chảm vị trí HS đứng hoạt động tập thể	Lọ	20	330,000	6,600,000
2.14	Mua sơn ngoài trời sơn lại tường cạnh công trường	Thùng	1	1,850,000	1,850,000
2.15	Thay tấm Aluech bảng tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích và bảo vệ môi trường	m2	18.12	450,000	8,154,000
2.16	Làm biển tiêu lớp học	Cái	28	200,000	5,600,000
2.17	Thay bạt trang trí trong thư viện xanh	m2	15.8	230,000	3,634,000
2.18	Mua thảm trải sân khấu	m	50	100,000	5,000,000
	Tổng cộng				119,535,000

* Trong quá trình sử dụng nguồn vận động tài trợ sẽ có những nội dung chi thay đổi so với dự toán, nhà trường điều chỉnh cho phù hợp với thực tế để chi trong số tiền vận động tài trợ được và xin ý kiến của Ban đại diện CMHS.

IV. Nguyên tắc quản lý và sử dụng nguồn tài trợ

- Tổ tiếp nhận tài trợ chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và tiếp nhận theo đúng quy định của Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Chủ động đề xuất với nhà tài trợ về thứ tự ưu tiên trong việc sử dụng các khoản tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục phù hợp với kế hoạch phát triển của nhà trường.

- Thực hiện quản lý, sử dụng, công khai, minh bạch các khoản tài trợ theo quy định Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Nhà trường thực hiện việc công bố và niêm yết công khai kế hoạch trước khi thực hiện ít nhất 15 ngày làm việc để lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhà tài trợ và phụ huynh học sinh.

- Tuân thủ đúng mục đích đề ra, tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục; công khai để người học và xã hội giám sát, đánh giá.

- Tổ chức nghiệm thu, tiếp nhận sản phẩm, công trình theo đúng quy định, có trách nhiệm quản lý, duy tu, bảo dưỡng để đảm bảo sản phẩm, công trình được sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí.

- Kinh phí, sản phẩm, công trình tiếp nhận từ nhà tài trợ được theo dõi đầy đủ trong hệ thống sổ sách kế toán, sổ quản lý tài sản của nhà trường.

- Các công trình, sản phẩm đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu, thỏa thuận trong hợp đồng thực hiện; giá thành thấp, hiệu quả kinh tế, giá trị sử dụng cao. Đảm bảo phục vụ tốt các hoạt động giáo dục của học sinh trong nhà trường.

V. Biện pháp thực hiện

- Thành lập Ban quản lý và sử dụng các khoản thu để quản lý và sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích các khoản vận động tài trợ.

- Niêm yết công khai danh sách các tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp trên bảng thông báo trong trường (được cập nhật kịp thời trong thời gian vận động tài trợ).

- Lập thủ tục thu vào quỹ nhà trường số tiền thu được mở sổ sách kế toán chi tiết để theo dõi riêng số tiền được tài trợ.

- Nhà trường quản lý việc sử dụng kinh phí, tiến hành các công việc để thực hiện mua sắm, tu sửa hoặc xây dựng theo kế hoạch và đảm bảo theo các quy định hiện hành. Báo cáo kết quả thực hiện cho UBND phường, Phòng GDĐT thành phố.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn tài trợ, triển khai tới CBGVNV, phụ huynh học sinh. Chỉ đạo các bộ phận khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất để xây dựng phương án sửa chữa, nâng cấp và kiểm tra tiến độ thực hiện.

2. Tổ văn phòng: Khảo sát hiện tượng theo đề xuất của giáo viên chủ nhiệm và các bộ phận, lập dự trù kinh phí sửa chữa, chọn đơn vị cung cấp và thi công trình Hiệu trưởng phê duyệt.

3. Bộ phận kế toán: lập hồ sơ quyết toán, công khai theo quy định.

Trên đây là kế hoạch sử dụng nguồn vận động tài trợ năm học 2024 – 2025 của trường tiểu học Him Lam./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT;
- UBND phường Him Lam;
- Ban đại diện cha mẹ HS;
- TB trên bản tin và Website trường;
- BGH, GVNV;
- Lưu NT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bích